

Số: 1659 /NQHĐQT-VISSAN

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 04 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

Phiên họp Hội đồng quản trị ngày 11/04/2023

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN VIỆT NAM KỸ NGHỆ SÚC SẢN**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp hiện hành;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản;

Căn cứ Biên bản họp số 01/BB-HĐQT ngày 11/04/2023 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản (sau đây gọi là Công ty),

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua kết quả số liệu hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 đã được kiểm toán và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 làm cơ sở trình Đại hội đồng cổ đông thường niên (ĐHĐCĐTN) năm 2023 xem xét thông qua, cụ thể như sau:

1.1. Kết quả hoạt động năm 2022:

- Tổng doanh thu: 3.876.132.053.389 đồng.
- Tổng lợi nhuận trước thuế: 173.525.248.408 đồng
- Sản lượng:
 - Thịt heo các loại: 10.954 tấn
 - Thịt bò: 632 tấn
 - Thực phẩm Chế biến: 25.319 tấn

1.2. Kế hoạch SXKD năm 2023:

- Tổng doanh thu: 4.100.000.000.000 đồng
- Tổng lợi nhuận trước thuế: 170.000.000.000 đồng
- Sản lượng:
 - Thịt heo các loại: 11.600 tấn
 - Thịt bò: 670 tấn
 - Thực phẩm Chế biến: 27.000 tấn

Điều 2. Thông qua việc phân phối lợi nhuận năm 2022, Kế hoạch phân phối lợi nhuận, tạm trích quỹ khen thưởng, phúc lợi năm 2023 làm cơ sở trình ĐHĐCĐTN năm 2023 xem xét thông qua, cụ thể như sau:

2.1 Phân phối lợi nhuận năm 2022 (ĐVT: đồng)



STT	Chỉ tiêu	Số tiền
(1)	Lợi nhuận sau thuế 2022	137,451,782,409
(2)	Trích lập các Quỹ năm 2022, trong đó :	101,644,392,445
(2a)	Quỹ Đầu tư phát triển (30%)	41,235,534,723
(2b)	Quỹ khen thưởng phúc lợi (1,5 tháng tiền lương bình quân thực hiện năm 2022 của người lao động, thêm 20% phần lợi nhuận vượt kế hoạch nhưng không quá 03 tháng lương bình quân)	59,648,114,972
(2c)	Quỹ thưởng người quản lý công ty (1,5 tháng tiền lương bình quân thực hiện năm 2022 của người quản lý)	760,742,750
(3)	Lợi nhuận còn lại sau khi trích lập quỹ năm 2022 (3) = (1) - (2)	35,807,389,964
(4)	Lợi nhuận còn lại của các năm trước	197,987,070,795
(5)	Cổ tức năm 2022 (4%/mệnh giá)	32,365,480,000
(6)	Lợi nhuận còn lại sau khi phân phối (6) = (3) + (4) - (5)	201,428,980,759

2.2 Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023

- Quỹ đầu tư phát triển: Trích 15% lợi nhuận sau thuế.

- Quỹ khen thưởng, phúc lợi:

+ Lợi nhuận thực hiện thấp hơn kế hoạch : Quỹ khen thưởng, phúc lợi trích 02 tháng tiền lương bình quân thực hiện năm 2023 của người lao động nhân với tỷ lệ phần trăm giữa lợi nhuận thực hiện so với lợi nhuận kế hoạch.

+ Lợi nhuận thực hiện bằng kế hoạch : Quỹ khen thưởng, phúc lợi trích 02 tháng tiền lương bình quân thực hiện năm 2023 của người lao động.

+ Lợi nhuận thực hiện vượt kế hoạch : ngoài trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi 02 tháng tiền lương bình quân thực hiện năm 2023 của người lao động, Công ty được trích thêm bằng 20% phần lợi nhuận thực hiện vượt lợi nhuận kế hoạch, nhưng không quá 03 tháng tiền lương bình quân thực hiện năm 2023 của người lao động.

- Quỹ thưởng của người quản lý:

+ Lợi nhuận thực hiện bằng hoặc cao hơn kế hoạch thì Quỹ thưởng của người quản lý được trích 1,5 tháng tiền lương bình quân thực hiện năm 2023 của người quản lý chuyên trách.

+ Lợi nhuận thực hiện thấp hơn lợi nhuận kế hoạch thì Quỹ thưởng của người quản lý được trích 01 tháng tiền lương bình quân thực hiện năm 2023 của người quản lý chuyên trách.

- Cổ tức chia cổ đông : 4%/năm/mệnh giá.

2.3 Mức tạm trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi của người lao động năm 2023: Tạm trích 10% lợi nhuận sau thuế

Điều 3. Thông qua quỹ tiền lương thực hiện của Chủ tịch HĐQT chuyên trách, Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách; thù lao thực hiện của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2022; Kế hoạch tiền lương của Chủ tịch HĐQT chuyên trách, Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách và thù lao của HĐQT và Ban Kiểm soát năm 2023 làm cơ sở trình ĐHCĐTN năm 2023 xem xét thông qua, cụ thể như sau:

3.1. Tiền lương thực hiện của Chủ tịch HĐQT chuyên trách, Trưởng ban Kiểm soát chuyên trách năm 2022:

Đơn vị tính: đồng

Stt	Chức danh	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2022
1	Chủ tịch Hội đồng quản trị	804.000.000	837.286.000
2	Trưởng Ban Kiểm soát	720.000.000	749.808.000
TỔNG CỘNG		1.524.000.000	1.587.094.000

3.2. Thù lao thực hiện của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2022:

Đơn vị tính: đồng

Stt	Chức danh	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2022
1	Hội đồng quản trị (thành viên không chuyên trách)	480.000.000	499.872.000
2	Ban Kiểm soát (thành viên không chuyên trách)	192.000.000	199.948.000
TỔNG CỘNG		672.000.000	699.820.000

* Đối với thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát đề nghị không nhận sẽ được Công ty xử lý theo đúng quy định.

3.3. Kế hoạch tiền lương Chủ tịch HĐQT chuyên trách, Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách, thù lao của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2023:

* Kế hoạch tiền lương của Chủ tịch Hội đồng quản trị chuyên trách, Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách năm 2023:

Đơn vị tính: đồng

Stt	Chức danh	Tiền lương 01 tháng	Số tháng	Quỹ lương Kế hoạch năm 2023
1	Chủ tịch Hội đồng quản trị	67.000.000	12	804.000.000
2	Trưởng Ban Kiểm soát	60.000.000	12	720.000.000
TỔNG CỘNG				1.524.000.000

* Kế hoạch thù lao của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2023:

- Hội đồng quản trị (thành viên không chuyên trách) : 480.000.000 đồng
- Ban Kiểm soát (thành viên không chuyên trách) : 192.000.000 đồng

Điều 4. Hội đồng quản trị thống nhất với đề xuất của Ban Kiểm soát về việc lựa chọn Công ty TNHH PwC (Việt Nam) làm đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản làm cơ sở trình ĐHCĐTN năm 2023 xem xét thông qua.

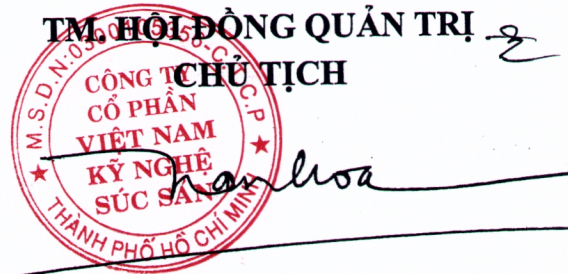
Điều 5. Thống nhất trình ĐHCĐTN năm 2023 xem xét thông qua việc khởi kiện Công ty cổ phần Đầu Tư và Công nghiệp Tân Tạo về vi phạm Hợp đồng, Phụ lục hợp đồng đối với khu đất diện tích 35.112,2m² tại khu công nghiệp Tân Tạo.

Điều 6. Thông qua văn kiện, tài liệu phục vụ cho cuộc họp ĐHCĐTN năm 2023.

Điều 7. Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày ký. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Điều hành, các phòng ban, bộ phận có liên quan tại Công ty Cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản có trách nhiệm thực hiện Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Như điều 7;
- Ban Kiểm soát;
- Lưu: VT, TKHQQT.



Nguyễn Phúc Khoa